

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MÊ LINH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-----\*\*\*-----

Số: 176/2022/QĐST-HN&GD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

Mê Linh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 150/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Dương Thị H**, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn Y, xã T, huyện M, thành phố H.

- Bị đơn: **Anh Tạ Minh N**, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Y, xã T, huyện M, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Chị Dương Thị H và anh Tạ Minh N.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị H và anh N có 02 con chung là Tạ Hoài A, sinh ngày 03/8/2010 và Tạ Minh T, sinh ngày 21/10/2013.

+ Anh Tạ Minh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các cháu Tạ Hoài A, sinh ngày 03/8/2010 và Tạ Minh T, sinh ngày 21/10/2013 đến khi thành niên đủ 18 tuổi (nếu không có sự thay đổi về nuôi con).

Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung đối với chị H vì anh N không yêu cầu.

Chị H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, đất canh tác, công nợ, công sức:** Các bên thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm lăm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020505 ngày 30/5/2022. Hoàn trả chị Dương Thị H 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- VKS huyện Mê Linh;
- Chi cục THA huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- UBND xã T  
(GCNKH số 117 quyển số 01);
- Lưu HS, VP.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Mê LINH**

**Thẩm phán**

**Trần Minh Đăng**